

Bản án số: 204/2023/HSPT

Ngày: 13/7/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Hoài Nam

2. Bà Phạm Uyên Thy

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/HSPT ngày 08/5/2023 đối với bị cáo Huỳnh Tấn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2023/HSST ngày 23/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh Tấn Đ; giới tính: Nam; sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: G, Phường N, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: F1/20B tổ 5, ấp 6C, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Tài xế; họ tên cha: Huỳnh Văn G ; họ tên mẹ: Lê Thị H ; hoàn cảnh gia đình: Tại tòa bị cáo khai chung sống như vợ chồng với bà Phạm Thị Thu Trâm và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2022 đến ngày 24/01/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa:

1. Ông Nguyễn Văn Quỳnh luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hải luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 8 năm 2021, ông Nguyễn Anh T thuê Huỳnh Tấn Đ chở hàng thuê cho ông T. Hai bên có thỏa thuận tiền xe của Đ sẽ được ông T trả từ ngày 10 -15 hàng tháng. Đến ngày 23/11/2021, ông T còn nợ Đ tiền xe tổng cộng khoảng 25.000.000 đồng và đã trả trước cho Đ 5.000.000 đồng còn khoảng 20.000.000 đồng hứa ngày 15/01/2022 sẽ trả hết cho Đ.

Chiều ngày 15/01/2022, Đ rủ ông Nguyễn Văn S cùng một người bạn tên B (không rõ lai lịch) uống rượu bia ở hiên trước nhà Đ tại địa chỉ F1/20B, tổ 5, ấp 6C, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh. Lúc này, Đ nhớ còn thiếu Sách 5.000.000 đồng do Đ mượn đã lâu nhưng chưa trả và cũng là ngày đến hạn ông Tâm trả nợ cho Đ. Đ điện thoại cho ông T đòi tiền để lấy một phần trả nợ cho Sách. Ông T nói chưa có tiền và sẽ điện thoại lại cho Đ sau. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, không thấy ông T liên lạc lại, Đ tiếp tục điện thoại kêu ông Tâm đến nhà Đ để nói chuyện. Ông Tâm đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số: 59Y1-841.83 đi một mình đến nhà Đ. Khi đến, ông Tâm dựng xe ở sân phía bên phải nhà Đ (đầu xe hướng vào trong, đuôi xe hướng ra đường, không khóa cò), lấy chìa khóa xe cất giữ rồi đi vào ngồi nhậu chung với Đ, Sách và Bình.

Nhậu một lúc, Bình nói mệt nên đi vào trong nhà Đ nghỉ. Lúc này, Đ đòi ông T số tiền 20.000.000 đồng, ông Tâm nói chưa có tiền và hẹn thứ hai tới sẽ trả nhưng do ông T đã hẹn nhiều lần mà không trả theo lời hứa nên Đ không đồng ý. Lúc đó, do muốn gây sức ép để ông T trả tiền cho Đ để Đ trả tiền cho S nên Sách nói với ông T không có tiền thì để xe mô tô lại. Vừa nói xong, S đi ra dẫn xe mô tô biển số: 59Y1-841.83 của ông T di chuyển hướng ra phía sau bên hông phải nhà Đ. Đ nghe Sách nói vậy nên cũng yêu cầu ông T để xe mô tô lại khi nào trả tiền thì lấy xe về. Ông T nói xe mượn của chị dâu chứ không phải của mình nên không đồng ý để xe lại. Nghe anh Tâm nói vậy, Sách dựng xe lại rồi đi vào bàn nhậu tiếp tục yêu cầu ông T trả tiền cho Đ thì giữa Sách và ông Tâm xảy ra cự cãi. S đứng dậy dùng tay đánh suốt vùng đầu ông Tâm 02 cái rồi kéo ông T ra khoảng sân phía trước bên phải nhà Đ vật ông T ngã xuống. Cùng lúc này Đ đi đến đóng phế liệu gần đó lấy một thanh kim loại hình trụ tròn, dài 73cm, đường kính khoảng 27cm, cầm trên tay phải đi đến đánh trúng liên tiếp 03 cái vào 02 cẳng chân ông Tâm gây thương tích thì được ông Trần Minh Tuấn ở đối diện nhà Đ nhìn thấy sự việc nên đến can ngăn.

Sau khi được can ra, Đ tiếp tục nói với ông T thứ 2 mang tiền đến trả thì Đ mới trả xe. Do bị Đ và Sách đánh nên ông Tâm sợ không dám lấy xe đi về mà đi bộ rời khỏi nhà Đ. Sau khi Tâm đi, Sách cũng đi về nhà, Đ dẫn chiếc xe của ông T vào dựng ở mái che bên phải nhà Đ cất giữ. Sự việc sau đó, ông T đến phòng khám đa khoa Xuân Thới chữa trị vết thương, đến khoảng 4 giờ 10 phút ngày 16/01/2022, thì ông Tâm đến Công an xã Vĩnh Lộc A trình báo. Công an

xã Vĩnh Lộc A tiếp nhận sự việc, lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Bản kết luận định giá tài sản số 636/KL-HĐDGTS ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: Xe mô tô biển số: 59Y1-841.83 trị giá: 17.400.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ được gồm:

- 01 xe mô tô loại Airblade, biển số: 59Y1-841.83 (số khung: F6307FZ-03259; số máy: JF63E1703288); 01 điện thoại di động hiệu Iphone-X, màu trắng, số Imel: 359412085658395 (thu giữ của của bị cáo Huỳnh Tấn Đ); 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 73cm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Huỳnh Tấn Đ khai nhận toàn bộ hành vi như trên, phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra dựng lại hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2023/HSST ngày 23-3- 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh:

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào chấp hành án nhưng được đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 16/01/2022 đến ngày 24/01/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/4/2023, bị cáo Huỳnh Tấn Đ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án, xin xem xét về tội danh, bị cáo chỉ phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, chứ không phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo Huỳnh Tấn Đ thực hiện đã nhận định:

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, là chính xác, vì: Bị cáo đã có hành vi dùng cây sắt đánh nhiều cái vào người của bị hại làm cho bị hại tê liệt ý chí không thể chống cự được để chiếm đoạt xe mô tô. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Chưa đủ căn cứ để xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản. Vì: Việc Sách nói”không trả tiền thì để xe ở lại” trong thời điểm chỉ nói với nhau với bị hại, không có việc cự cãi đánh nhau. Hành vi của bị cáo T là việc cự cãi nhau, tức giận việc anh T có lời nói không lịch sự, chửi thề nên bị cáo tức, không nhằm mục đích chiếm đoạt chiếc xe, mục đích của bị cáo là lấy lại số tiền

Tâm chưa trả, chiếc xe chỉ là công cụ uy hiếp bị hại trả số tiền chiếm đoạt. Đồng thời, định giá chiếc xe là 17 triệu đồng, tiền T nợ bị cáo là 20 triệu đồng; nên đối tượng bị cáo muốn lấy là 20 triệu đồng chứa không phải chiếc xe. Do đó, hành vi của bị cáo là dấu hiệu phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” không phải tội “Cướp tài sản”. Bị hại chỉ bị xây sát nhẹ, không có thương tích nặng nên không thể bị tê liệt ý chí. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xét bị hại là người có lỗi: thuê Đ chở hàng nhưng không trả tiền cho Đạt, trong khi Đ có hoàn cảnh khó khăn là phải nuôi con nhỏ, số tiền 20 triệu đồng đối với bị cáo tại thời điểm phạm tội là rất cần thiết chi trả cuộc sống gia đình. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã không xem xét tình tiết này.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp sửa bản án sửa phần tội danh, và áp dụng Điều 54, Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo

Viện kiểm sát đối đáp: Việc Sách và Tâm đánh nhau nếu bị cáo can ngăn thì sự việc không xảy ra. Bị cáo đã dùng cây sắt đánh bị hại làm bị hại hoảng sợ để xe lại; việc bị hại không giám định là quyền của bị hại, tỷ lệ thương tật không phải là yếu tố định tội “Cướp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Tấn Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Tấn Đ tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Anh T ; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn S phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, thực nghiệm điều tra, kết quả định giá tài sản...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ việc bị hại nợ tiền công của bị cáo, đã nhiều lần bị cáo đòi nhưng bị hại không trả. Chiều ngày 15/01/2022, tại nhà của bị cáo tại địa chỉ F1/20B, tổ 5, ấp 6C, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, trong lúc ngồi nhậu chung do bức tức, nóng giận vì bị hại đã hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả tiền nên bị

cáo đã có hành vi dùng cây sắt đánh nhiều cái vào người của bị hại làm cho bị hại tê liệt ý chí không thể chống cự được để chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 59Y1-841.83, trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 17.400.000 đồng.

Với những tình tiết được chứng minh trên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã xét xử bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội “Cướp tài sản”, theo tại điểm d, khoản 2, Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Tấn Đ kháng cáo toàn bộ bản án, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “*Cướp tài sản*”, mà nếu có thì chỉ phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đạt giữ nguyên nội dung kháng cáo. Kháng cáo của bị cáo Đạt làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hành vi dùng thanh sắt là “*Phương tiện nguy hiểm*” đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Anh T, làm cho ông T không thể phản kháng, sau đó bị cáo chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 59Y1-841.83 của bị hại, để yêu cầu ông T trả nợ số tiền 20.000.000 đồng, việc ông T giao xe cho bị cáo là trái ý muốn của ông T. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội “*Cướp tài sản*”, theo tại điểm d, khoản 2, Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội và mức án đã tuyên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Nhận định trên đây cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử đối với ý kiến của Luật sư trong phần tranh luận.

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn Đ; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 70/2023/HSST, ngày 23/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 04 (bốn) năm tù, về tội “*Cướp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào chấp hành án nhưng được đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2022 đến ngày 24/01/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh ; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Bình Chánh ; (2)
- TAND huyện Bình Chánh ; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng

